**Viễn cảnh kinh tế toàn cầu: Tóm tắt báo cáo**

**Dịch chuyển ưu tiên, xây dựng tương lai**

Tháng 6/2014

Năm nay nền kinh tế toàn cầu xuất phát với một khởi đầu không mấy êm ả, với thời tiết không thuận tại Mỹ, tình trạng hỗn loạn trên thị trường tài chính và xung đột tại Ucraina. Do đó dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2014 đã phải hạ từ mức 3,2% đưa ra hồi tháng giêng xuống còn 2,8% vào thời điểm hiện nay. Tuy tăng trưởng kém giai đoạn đầu nhưng dự tính GDP toàn cầu sẽ tăng từ nay đến cuối năm và đạt mức 3,4% năm 2015, và 3,5% năm 2016—nói chung vẫn trong khoảng dự báo ban đầu. Nếu tính theo giá trị sức mua năm 2010 tăng trưởng toàn cầu dự tính sẽ tăng tốc từ mức 3,1% năm 2013 lên 3,4%, 4,0% và 4,2% lần lượt trong các năm 2014, 2015 và 2016.

*Các nước thu nhập cao đang hồi phục*

Phần lớn mức tăng trưởng sẽ diễn ra tại các nước thu nhập cao (Mỹ và khu vực châu Âu). Chính sách củng cố tài khóa dẫn đến khuyến khích tăng trưởng, điều kiện thị trường lao động được cải thiện, và tăng cầu đều đặn tại các nước này dự tính sẽ bù đắp được mức độ tăng trưởng thấp trong quí 1 và kéo mức tăng trưởng cả năm 2014 lên 1,9% (mức tăng trưởng năm 2013 là 1,3%) và 2,4% và 2,5% trong các năm 2015 và 2016.

*Các nước đang phát triển bắt đầu tăng từ từ …*

Dự tính GDP các nước đang phát triển sẽ không tăng trong năm 2014. Đây là năm thứ 3 liên tiếp tỉ lệ tăng trưởng nằm dưới mức 5% và nó thể hiện một môi trường kinh tế toàn cầu đã trở nên thách thức hơn sau khủng hoảng. Đồ thị tăng trưởng nằm ngang đã che giấu tiềm năng tăng trưởng đang hình thành trong năm 2014 và tiềm năng đó sẽ mang lại mức tăng trưởng 5,4% năm 2015 và 5,5% năm 2016—đây là mức tăng trưởng tương xứng với tiềm năng các nước này.

Viễn cảnh kinh tế cũng thể hiện các lực tác động trái ngược nhau. Một mặt tăng trưởng tại các nước phát triển sẽ góp phần gia tăng động lực với phần đóng góp vào tăng trưởng toàn cầu của các nước này tăng từ dưới 40% năm 2013 lên gần 50% vào năm 2015. Theo đó, nhập khẩu của các nước phát triển sẽ tăng từ mức 1,9% năm ngoái lên mức 4,2% năm 2014 và 5,0% năm 2016; và mức tăng xuất khẩu của các nước đang phát triển sẽ tăng từ 3,7% năm ngoái lên 6,6% năm 2016.

Tăng trưởng tại các nước đang phát triển sẽ không thể mạnh hơn, một phần do các nước đó đã hồi phục hoàn toàn sau khủng hoảng và đang tăng trưởng gần với mức tiềm năng. Ngoài ra, trong kỳ trung hạn, điều kiện tài chính toàn cầu sẽ thắt chặt. Nhưng, do tín dụng sẽ tiếp tục được nới lỏng đáng kể tại khu vực châu Âu nên thời điểm thắt chặt trở nên khó đoán. Các yếu tố khác có khuynh hướng làm giảm tốc độ tăng trưởng bao gồm quá trình tái cơ cấu tại Trung Quốc, tiến trình tiến dần tới lập trường chính sách trung lập hơn tại các nước đang phát triển, và, đối với các nước xuất khẩu hàng hóa, xu thế giá ổn định hoặc giảm giá.

*Viễn cảnh các khu vực khác nhau*

Các hạn chế từ phía cung sẽ hạn chế khả năng tăng trưởng mạnh, nhất là tại khu vực Đông Á Thái Bình Dương, Mỹ La tinh và Ca-ri-bê, và Châu Phi Hạ Xa-ha-ra. Hầu hết các nền kinh tế tại các khu vực này đã phục hồi hoàn toàn sau khủng hoảng và đang tăng trưởng gần với mức tiềm năng. Dự tính tăng trưởng khu vực Đông Á sẽ giảm nhẹ xuống mức 7,0% năm 2016. Hầu hết các nước Mỹ La tinh sẽ hoạt động hết công suất nhưng tăng trưởng tại Ác-hen-ti-na, Bra-xin và Mê-hi-cô sẽ góp phần nâng mức tăng toàn khu vực từ 1,9% năm nay lên khoảng 3,5% năm 2016. Tại khu vực Châu Phi Hạ Xa-ha-ra tăng trưởng sẽ nâng dần từ 4,7% năm 2014 lên 5,1% năm 2016.

Tại châu Âu và Trung Á, sản lượng sẽ bị ảnh hưởng bởi cuộc xung đột tại Ucraina. Dự tính mức tăng trưởng các nước đang phát triển trong khu vực sẽ giảm từ 3,6% năm 2013 xuống 2,4% năm nay và sau đó sẽ tăng trở lại 3,7% năm 2015 và 4,0% năm 2016. Nếu gộp cả khu vực địa lý rộng hơn (gồm các nước thu nhập cao như Nga, Ba Lan và các nước vùng Ban-tíc) thì tăng trưởng sẽ tăng từ 1,7% năm 2014 lên 3,2% năm 2016.

Tại các vùng Trung Đông, Bắc Phi và Nam Á các nền kinh tế sẽ tăng trưởng không đều đặn. Tại Nam Á tăng trưởng sẽ tập trung tại Ấn Độ trong khi chính phủ đang tiến hành cải nhằm cách cải thiện phía cung, nhất là trong ngành năng lượng và hạ tầng cơ sở. Tăng trưởng khu vực dự tính sẽ tăng từ 4,8% năm 2013 lên 5,3%, 5,9% và 6,3% trong các năm 2014, 2015 và 2016. Tại Trung Đông phục hồi kinh tế sẽ diễn ra từ từ hơn, từ tình trạng đình trệ năm ngoái sang tăng trưởng 1,9%, 3,6% và 3,5% trong các năm 2014, 2015 và 2016 phản ánh mức tăng lượng dầu mỏ sản xuất tại Iran và Irắc, và sự phục hồi phần nào nền kinh tế Ai-cập và Giooc-đan sau khi bị giảm sút do ảnh hưởng của các cuộc xung đột trong mấy năm gần đây.

*Rủi ro toàn cầu đã thuyên giảm nhưng tình hình vẫn còn khá nhạy cảm đối với những diễn biến trên thị trường tài chính*

Rủi ro đối với nền kinh tế toàn cầu xuất phát từ các nước thu nhập cao về cơ bản đã bị loại trừ do chính sách tái cơ cấu đã được thực hiện tại Mỹ và châu Âu – tuy vẫn còn nhiều việc phải làm.

Thách thức và rủi ro từ các nước thu nhập cao ngày càng mang tính chất trung hạn, bao gồm các thách thức về mức độ bền vững tài khóa và quá trình thoái lui có trật tự ra khỏi chính sách tiền tệ phi truyền thống (châu Âu, Mỹ và Nhật), rủi ro giảm phát (châu Âu) và sự cần thiết phải thực hiện tái cơ cấu nhằm tăng năng suất. Rủi ro ngắn hạn gây ít áp lực hơn và cân đối hơn trước.

Tại các nước đang phát triển rủi ro ngắn hạn cũng trở nên dễ chịu hơn một phần do các rủi ro tiêu cực trước đây đã xảy ra gần đây nhưng không gây nên xáo trộn nghiêm trọng và do các biện pháp điều chỉnh kinh tế trong những năm gần đây đã góp phần giảm bớt mức độ tổn thương. Ngược lại, mức giá nội địa và áp lực về lương vẫn còn khá mạnh và thâm hụt tài khoản vãng lai vẫn ở mức cao tại Bra-xin và Thổ Nhĩ Kỳ. Tuy có tác động tích cực trong ngắn hạn nhưng sự sụt giảm mức lợi tức tại các nước đang phát triển bắt đầu từ tháng 4 sẽ làm trầm trọng thêm mức độ tổn thương tại một số nước nếu tín dụng trong nước và lượng cầu tăng đột biến sau khi dòng vốn chảy vào tăng. Rủi ro tăng cao tại một vài nền kinh tế này có thể lây lan sang các nền kinh tế khác. Xuất phát điểm dựa trên giả định rằng xung đột tại Ucraina sẽ tiếp tục trong năm nay nhưng không leo thang. Nhưng, nếu leo thang, nó có thể làm lung lay tận gốc rễ niềm tin trên toàn cầu và làm cho các nước đang phát triển mất 1 điểm phần trăm tăng trưởng hoặc hơn.

*Trong kỳ trung hạn, chính sách kinh tế vĩ mô cần siết chặt …*

Tuy khả năng dễ xảy ra nhất vẫn là quá trình điều chỉnh kinh tế tại các nước phát triển quay trở lại bình thường hóa chính sách tiền tệ sẽ diễn ra suôn sẻ nhưng thị trường vẫn rất thất thường. Khi thị trường còn đồn đoán về thời điểm và mức độ chuyển đổi chính sách vĩ mô thì vẫn có thể dự đoán một vài thời kỳ biến động.

Khả năng các nước đang phát triển sẽ chèo lái ra sao trong các giai đoạn biến động này sẽ còn phụ thuộc vào tiềm năng của nền kinh tế và qui mô vùng đệm chính sách dự phòng để ứng phó với cú sốc kinh tế. Các điều kiện tài chính toàn cầu dễ dàng hiện nay cho ta một cơ hội (ngắn) để thu xếp lại nền kinh tế sao cho trật tự hơn. Cán cân tài khóa đã bị vi phạm nghiêm trọng kể từ năm 2007, và, mặc dù tăng trưởng tốt, mức nợ tại trên một nửa số nước đang phát triển vẫn còn nằm trên mức 10% GDP.

Tại các nước thu nhập trung bình vừa có lạm phát cao lại vừa bị thâm hụt tài kboản vãng lai cao thì lý do thắt cần chặt chính sách vĩ mô là rõ ràng—nhất là tại các nước có tỉ lệ lãi suất thực gần bằng 0. Tại các nước khác lý do thắt chặt chính sách cần xem xét thận trọng hơn. Lời khuyên đối với một số nước là tái tạo khoảng đệm tài khóa bằng cách giảm dần thâm hụt, nhất là trong môi trường trung hạn nơi mà chi phí trả nợ sẽ tăng và, trong trường hợp các nước xuất khẩu hàng hóa, có nguy cơ bị giảm nguồn thu của chính phủ. Trong khi tăng trưởng tín dụng chậm lại thì rủi ro tài chính trên thị trường trong nước vẫn còn đó, nhất là tại khu vực Nam Á, các nước đang phát triển châu Âu và khu vực Trung Á—nơi nợ xấu vẫn còn là vấn đề thời sự.

*.… Tăng trưởng trung hạn sẽ nhờ vào tái cấu trúc*

Trong một thế giới mà điều kiện tài chính bên ngoài dự tính sẽ thắt chặt và vẫn còn thách thức thì tăng trưởng trong tương lai sẽ phải được tạo ra bởi các biện pháp cải cách trong nước nhằm nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh. Các nước đang phát triển đã thể hiện khả năng tăng trưởng ngay cả khi các nước phát triển suy giảm tăng trưởng và nhập khẩu, nhưng nếu muốn tiếp tục con đường tăng trưởng đó các nước đang phát triển cần phải đẩy mạnh đổi mới vốn đã bị sao nhãng do phải ưu tiên chữa cháy và quản lý cầu trong giai đoạn sau khủng hoảng.

Các chương trình đổi mới đầy tham vọng và hiện đại tại một số nước (Trung Quốc, Mê-hi-cô và Phi-lip-pin) và các chương trình đổi mới trước đây tại một số nước khác (Cô-lôm-bia và Pê-ru) đã giúp các nước này dễ dàng hơn trong việc vượt qua bão táp khủng hoảng tài chính toàn cầu. Những kế hoạch cải cách do Trung Quốc công bố từ tháng 11/2013 cho thấy quyết tâm của nước này trong việc cố gắng phân bổ nguồn lực tốt hơn và tăng cường vai trò thị trường trong nền kinh tế. Nhưng tái cân đối nền kinh tế, đồng thời giảm thiểu bất ổn tài chính trong khi tăng trưởng tín dụng giảm và thực hiện cải cách tài chính là một công việc hết sức phức tạp. Xu thế tăng giá nhà ở đã chậm lại trong khi lượng nhà bán được và xây dựng lại giảm; đó là dấu hiệu đáng lo ngại trên thị trường bất động sản và công tác cho vay bất động sản. Bất cứ kết cục hạ cánh cứng nào cũng sẽ tác động mạnh tới các nước trong khu vực Đông Á Thái Bình Dương và các nước xuất khẩu hàng hóa.

**Bảng1.1 Tóm tắt viễn cảnh kinh tế toàn cầu**

(% thay đổi so với năm trước, trừ chỉ tiêu lãi suất và giá dầu)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **2012** | **2013e** | **2014f** | **2015f** | **2016f** |
| *Tình hình toàn cầu* |  |  |  |  |  |
| Tổng kim ngạch thương mại toàn cầu (GNFS) | 2, 7 | 2, 6 | 4, 1 | 5, 2 | 5, 4 |
| Giá hàng hóa (US$) |  |  |  |  |  |
| Hàng hóa phi dầu mỏ | -8, 6 | -7, 2 | -2, 5 | -0, 6 | 0, 1 |
| Giá dầu (US$/thùng)[[1]](#footnote-1) | 105, 0 | 104, 1 | 102, 8 | 99, 3 | 98, 1 |
| Dòng vốn quốc tế vào các nước đang phát triển (% of GDP)[[2]](#footnote-2) |  |  |  |  |  |
| Các nước đang phát triển |  |  |  |  |  |
| Dòng vốn vào thuần | 5, 2 | 5, 6 | 5, 6 | 5, 4 | 5, 1 |
| Đông Á Thái Bình Dương | 4, 8 | 6, 1 | 5, 9 | 5, 4 | 5, 0 |
| Châu Âu và Trung Á | 7, 3 | 6, 9 | 8, 0 | 8, 4 | 8, 0 |
| Mỹ La tinh và Ca-ri-bê | 5, 4 | 5, 9 | 5, 8 | 5, 8 | 5, 5 |
| Trung Đông và Bắc Phi | 2, 3 | 2, 2 | 1, 7 | 1, 8 | 1, 8 |
| Nam Á | 5, 6 | 3, 9 | 4, 5 | 4, 5 | 4, 4 |
| Châu Phi Hạ Xa-ha-ra | 6, 4 | 5, 8 | 5, 2 | 5, 3 | 5, 4 |
| *Tăng trưởng GDP thực tế[[3]](#footnote-3)* |  |  |  |  |  |
| **Thế giới** | **2, 5** | **2, 4** | **2, 8** | **3, 4** | **3, 5** |
| Tổng Memo item toàn thế giới (tính theo giá trị sức mua PPP)[[4]](#footnote-4) | 3, 2 | 3, 1 | 3, 4 | 4, 0 | 4, 2 |
| **Các nước thu nhập cao** | **1, 5** | **1, 3** | **1, 9** | **2, 4** | **2, 5** |
| Khu vực châu Âu | -0, 6 | -0, 4 | 1, 1 | 1, 8 | 1, 9 |
| Nhật Bản | 1, 4 | 1, 5 | 1, 3 | 1, 3 | 1, 5 |
| Hoa Kỳ | 2, 8 | 1, 9 | 2, 1 | 3, 0 | 3, 0 |
| **Các nước đang phát triển** | **4, 8** | **4, 8** | **4, 8** | **5, 4** | **5, 5** |
| Đông Á Thái Bình Dương | 7, 4 | 7, 2 | 7, 1 | 7, 1 | 7, 0 |
| Châu Âu và Trung Á | 1, 9 | 3, 6 | 2, 4 | 3, 7 | 4, 0 |
| Mỹ La tinh và Ca-ri-bê | 2, 6 | 2, 4 | 1, 9 | 2, 9 | 3, 5 |
| Trung Đông và Bắc Phi | 0, 6 | -0, 1 | 1, 9 | 3, 6 | 3, 5 |
| Nam Á | 5, 0 | 4, 7 | 5, 3 | 5, 9 | 6, 3 |
| Hạ Sa-ha-ra | 3, 7 | 4, 7 | 4, 7 | 5, 1 | 5, 1 |

Nguồn: Ngân hàng Thế giới

e = ước lượng; f =dự báo

1. Giá trung bình sàn giao dịch Dubai, Brent và West Texas Intermediate [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu lần này áp dụng phương pháp đo lường dòng vốn quốc tế mới dựa trên các qui định nêu trong Sổ tay Cán cân Thanh toán lần thứ 6 của IMF. Theo đó, dòng vốn vào các nước đang phát triển coa hơn khoảng 0,5 điểm phần trăm so với con số báo cáo nêu trong các lần xuất bản GEP trước đây. Trong báo cáo đó đã tổng hợp số liệu từ ấn bản lần thứ 5 Sổ tay Cán cân Thanh toán và số liệu trong Thống kê nợ quốc tế của Ngân hàng Thế giới. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tỉ lệ tăng trưởng tổng hợp tính trên trọng số GDP US$ cố định 2010. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tính trên trọng số PPP 2010. [↑](#footnote-ref-4)